TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 617/2017/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày07tháng 12 năm 2017*

.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số:662/2017/TLST-HNGĐ ngày 13tháng10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm 14 B, xã P, Thành phố T, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Phạm Trọng K, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm 12 , xã P, Thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào các Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 58; Điều 81, 82, 83Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày29 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày29 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:ChịNguyễn Thị Mai H và anh Phạm Trọng K.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:ChịNguyễn Thị Mai H và anh Phạm Trọng Kđều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Phạm Khánh L, sinh ngày 15/9/2011. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Khánh L cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.Anh K có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

- Vềán phí: ChịNguyễn Thị Mai H tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả chị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phíđã nộp theo biên lai thu số 0005587 ngày 13 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
-THADS TPTN;
-Các đương sự;
-UBND xã P, TPTN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Minh Hải